TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1218/2024/HS-PT
Ngày 25 tháng 12 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Công

Các thẩm phán: Ông Đặng Văn Ý

Ông Vương Minh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Đỗ Thành Đạt – Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 25 tháng 12 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần tại Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 1076/2024/TLPT-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Lê Nhựt Trường do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2024/HS-ST ngày 23/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo: **Lê Nhựt T** (tên gọi khác: **K**), sinh ngày 06/01/1978 tại tỉnh An Giang; Nơi thường trú: Số 515, Tổ 20, ấp Chánh Hưng, xã Bình Long, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Minh (chết) và bà Lê Thị Sại; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 57/HSST ngày 05/10/2000 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú phạt 06 tháng tù về tội *"Dâm ô với trẻ em"*; Bản án hình sự sơ thẩm số 30/HSST ngày 10/9/2003 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú phạt 01 năm tù về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*; Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2005/HSST ngày 02/8/2005 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú phạt 02 năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*; Bản án hình sự phúc thẩm số 58/2014/HS-PT ngày 24/02/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp phạt 04 năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*, chấp hành hình

phạt tù xong vào ngày 18/9/2016, chấp hành án phí và bồi thường xong vào ngày 15/10/2015; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 08/6/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Đoàn Trọng Nghĩa, Văn phòng luật sư Đoàn Trọng Nghĩa thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt;

Ngoài ra còn có 01 người bị hại và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 01/5/2024, sau khi uống rượu, Lê Nhựt T về nhà mở loa hát Karaoke thì xảy ra cự cãi với bà Nguyễn Thị R. Khoảng 16 giờ cùng ngày, T lấy 01 cây dao Thái Lan, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 15 cm cầm trên tay phải đi đến nhà bà R. Thấy vậy, chồng bà R là ông Phan Văn R^1 hoảng sợ bỏ chạy, T cầm dao đuổi theo khoảng 10 mét thì ông R^1 té ngã, T lao đến định chém thì bà R, anh L và mọi người can ngăn, đưa T về nhà.

Về đến nhà thì T và bà R tiếp tục cự cãi, T lấy 01 cây dao yếm cán gỗ, lưỡi kim loại dài khoảng 30 cm, lưỡi dao bầu tiếp tục đến nhà bà R xông đến chém hai cái hướng từ trên xuống trúng vào đỉnh đầu bà R, bà R chạy vào nhà đóng cửa lại thì T dùng chân đạp ngã cửa, tiếp tục cầm dao trên tay phải chém 02 cái theo hướng từ trên xuống, bà R đưa tay ra đỡ nên trúng vào bả vai phải và vùng cổ tay phải. Chém xong, T đi ra lộ thấy T^1 đang điều khiển xe mô tô thì T nhặt cục bê tông đe dọa, yêu cầu T^1 chở T đi về hướng thành phố Long Xuyên, khi qua khu vực Vàm Xáng thì T^1 cố ý thắng gấp cho xe ngã rồi T^1 bỏ chạy và tri hô, còn T thì chạy thoát. Đến khoảng 05 giờ ngày 02/5/2024 thì T đến Công an xã Bình Long, huyện Châu Phú đầu thú.

Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 312/24/KLTTCT-TTPY ngày 20/5/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang đối với Nguyễn Thị R thể hiện như sau: Hai sẹo vùng đỉnh phải: Vết 1 gây nứt bản sọ ngoài vùng đỉnh phải, vết 2 là sẹo có kích thước nhỏ; Sẹo mặt ngoài 1/3 giữa cánh tay phải, nằm xiên là sẹo có kích thước trung bình; Sẹo mặt trước ngoài vòng ra sau 1/3 dưới cẳng tay phải, hình vòng cung, là sẹo có kích thước trung bình. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do tất cả các thương tích gây ra tại thời điểm giám định là 13%. Cơ chế hình thành các thương tích trên do vật sắc gây nên.

Tại Bản cáo trạng số 102/CT-VKS-P2 ngày 09/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Lê Nhựt T về tội *"Giết người"* theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2024/HS-ST ngày 23/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Nhựt T phạm tội *"Giết người"*;

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Nhựt T 14 *(Mười bốn)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/6/2024.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/9/2024, bị cáo Lê Nhựt T có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo Lê Nhựt T khai nhận có dùng dao chém gây thương tích cho bà R như Bản án sơ thẩm đã xử là đúng, do có uống rượu nên bị cáo mới có hành động như vậy chứ bị cáo không có ý định giết bà R, bị cáo có tội nhưng không phải là tội giết người. Bị cáo đã hối hận, nay đã lớn tuổi, mắc nhiều bệnh, sức khỏe kém nên xin được giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư đề nghị xem xét hậu quả có phần hạn chế, bị hại chỉ bị thương tích 13%, bị cáo phạm tội chưa đạt nhưng Bản án sơ thẩm chưa áp dụng Điều 15 Bộ luật hình sự nên đề nghị áp dụng thêm Điều 15 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt ¾ mức hình phạt theo quy định.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự; Đơn kháng cáo hợp lệ, đủ điều kiện giải quyết phúc thẩm; Về nội dung Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Lê Nhựt T phạm tội *"Giết người"* theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự và quyết định hình phạt đối với bị cáo là tương xứng. Vì vậy, đề nghị bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Nhựt T đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án sơ thẩm ghi tên mẹ của bị cáo là Lê Văn Sại nhưng trong lý lịch và danh bản của bị cáo (bút lục 87, 89, 205) đều thể hiện mẹ của bị cáo tên là Lê Thị Sại, nên ghi lại tên mẹ của bị cáo là Lê Thị Sại cho đúng.

[2] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản thu giữ vật chứng, Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định: Vào ngày 01/5/2024, sau khi uống rượu về, bị cáo Lê Nhựt T bật loa hát Karaoke gây ồn, dẫn đến cự cãi với láng giềng là bà Nguyễn Thị R thì bị cáo dùng dao chém trúng nhiều nhát vào người bà R, gây thương tích tỷ lệ 13%, trong đó có 02 nhát trúng đỉnh đầu gây nứt bản sọ ngoài. Do đó, Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Lê Nhựt T phạm tội *"Giết người"* theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã đe dọa xâm phạm đến tính mạng, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của con người, nên cần phải xử phạt nghiêm mới đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Chỉ vì người bị hại phản ánh việc bị cáo bật loa hát Karaoke làm ồn, dẫn đến cự cãi thì bị cáo dùng dao chém vào đầu là vùng nguy hiểm trên cơ thể người bị hại nhiều cái, gây thương tích cho bị hại, chứng tỏ bản chất côn đồ hung hãn. Bị cáo có quá trình nhân thân rất xấu, đã 04 lần chấp hành án phạt tù của 04 bản án nhưng vẫn không sửa chữa bản thân. Bản án sơ thẩm đã xem xét bị cáo phạm tội chưa đạt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên đã xử phạt bị cáo 14 năm tù là mức thấp của khung hình phạt quy định phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình đã là tương xứng. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ gì mới nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và lời bào chữa của luật sư, giữ nguyên Bản án sơ thẩm theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, là phù hợp.

[5] Bị cáo Lê Nhựt T không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Nhựt T; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2024/HS-ST ngày 23/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Lê Nhựt T (tên gọi khác: **K**) phạm tội *"Giết người"*;

Xử phạt bị cáo **Lê Nhựt T** (tên gọi khác: **K**) **14** ***(Mười bốn)*** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/6/2024. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Buộc bị cáo Lê Nhựt T phải nộp án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)*.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Chánh án TANDTC;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Công an tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Cục THADS tỉnh An Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang;
- Bị cáo (Trại tạm giam tống đạt);
- Lưu: HS, VP (NTHN).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Công